

TỈNH ỦY BẮC NINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC NĂM 2023

*

Số 44 -TB/HĐTD

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

**Danh sách thí sinh theo số báo danh, phòng thi và nội quy thi Vòng 2
kỳ thi tuyển công chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức
chính trị - xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2023**

Hội đồng tuyển dụng công chức tỉnh Bắc Ninh năm 2023 thông báo danh sách thí sinh theo số báo danh, phòng thi Vòng 2 kỳ thi tuyển công chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2023 như sau:

1. Danh sách thí sinh theo số báo danh, phòng thi Vòng 2: Có danh sách kèm theo.

2. Nội quy thi tuyển công chức: Có nội quy kèm theo.

Hội đồng tuyển dụng thông báo để thí sinh và các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, thực hiện./.

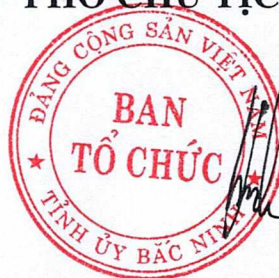
Nơi nhận:

- Thành viên Hội đồng tuyển dụng,
- Ban Giám sát,
- Niêm yết tại Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ, bảng tin Ban Tổ chức TU,
- Công thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh (để đăng tin),
- Lưu HSTD.

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY

kiêm

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phùng Đức Chiến

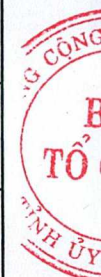


DANH SÁCH

Danh sách thí sinh theo số báo danh, số phòng thi Vòng 2 kỳ thi tuyển công chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2023 (Kèm theo Thông báo số 44 -TB/HĐTD ngày 14/3/2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2023)

STT	Họ, tên đệm	Tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
				Nam	Nữ				
I	PHÒNG THI 301, TẦNG 3, GIẢNG ĐƯỜNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NGUYỄN VĂN CỪ: tổng cộng có 24 thí sinh								
1	Nguyễn Huyền	Anh	BN001		05/01/1998	Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên thị xã Quế Võ		
2	Đặng Hải	Dương	BN002	02/04/1999		Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên huyện Gia Bình		
3	Nguyễn Thị Ninh	Giang	BN003		09/10/2000	Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn		
4	Lê Trung	Hiếu	BN004	12/10/1998		Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên thành phố Từ Sơn		
5	Vũ Minh	Hiếu	BN005	28/8/1997		Kinh	Chuyên viên Ban Phong trào, Tỉnh Đoàn		
6	Lê Tuấn	Hùng	BN006	22/11/1998		Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên huyện Lương Tài		
7	Đặng Công	Huy	BN007	23/12/2000		Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên thị xã Thuận Thành		

STT	Họ, tên đệm	Tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
				Nam	Nữ				
8	Tạ Đăng	Huỳnh	BN008	05/8/1997		Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên thành phố Bắc Ninh		
9	Đình Quang	Hưng	BN009	29/9/2000		Kinh	Chuyên viên Ban Tổ chức Kiểm tra, Tỉnh Đoàn		
10	Bùi Mỹ	Linh	BN010		01/08/1999	Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn		
11	Trần Khánh	Linh	BN011		11/07/2000	Kinh	Chuyên viên Ban Phong trào, Tỉnh Đoàn		
12	Đỗ Diệu	Loan	BN012		31/10/1997	Kinh	Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi - Trường học, Tỉnh Đoàn		
13	Lê Thúy	Nga	BN013		18/8/1995	Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên thành phố Từ Sơn		
14	Vũ Thị Hà	Ngân	BN014		16/12/1997	Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên thành phố Từ Sơn		
15	Nguyễn Thị Hồng	Ngoan	BN015		28/8/2000	Kinh	Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi - Trường học, Tỉnh Đoàn		
16	Hoàng Bảo	Ngọc	BN016		09/01/1999	Kinh	Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi - Trường học, Tỉnh Đoàn		
17	Nguyễn Bá	Phúc	BN017	31/12/1997		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn		
18	Vương Thị Ngọc	Quế	BN018		28/3/1997	Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn		



STT	Họ, tên đệm	Tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
				Nam	Nữ				
19	Hà Diễm	Quỳnh	BN019		01/8/1999	Kinh	Chuyên viên Ban Tổ chức - Kiểm tra, Tỉnh Đoàn		
20	Đặng Đình	Sơn	BN020	03/02/1996		Kinh	Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi - Trường học, Tỉnh Đoàn		
21	Đinh Phan	Tấn	BN021	06/11/2000		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn		
22	Nguyễn Thị Hương	Trang	BN022		09/11/1999	Kinh	Chuyên viên Ban Tổ chức Kiểm tra, Tỉnh Đoàn		
23	Trần Thị Thu	Trang	BN023		01/08/2000	Kinh	Chuyên viên công tác đoàn thanh niên thành phố Từ Sơn		
24	Nghiêm Văn	Vượng	BN024	08/3/1998		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn		
II	PHÒNG THI 302, TẦNG 3, GIẢNG ĐƯỜNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NGUYỄN VĂN CỪ: tổng cộng có 22 thí sinh								
1	Nguyễn Nhân	Anh	BN025	21/8/1998		Kinh	Chuyên viên Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh		
2	Lương Thị Thu	Cúc	BN026		19/8/1980	Kinh	Chuyên viên Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh		
3	Nguyễn Thị	Giang	BN027		28/01/1982	Kinh	Chuyên viên Liên đoàn Lao động thành phố Bắc Ninh		
4	Nguyễn Thị	Hiền	BN028		12/8/1986	Kinh	Chuyên viên Liên đoàn Lao động thành phố Từ Sơn		

STT	Họ, tên đệm	Tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
				Nam	Nữ				
5	Nguyễn Thị Thanh	Hoài	BN029		15/4/1999	Kinh	Chuyên viên Liên đoàn Lao động huyện Yên Phong		
6	Nguyễn Thu	Hồng	BN030		22/10/2001	Kinh	Chuyên viên Ban Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh		
7	Phạm Văn	Hùng	BN031	08/4/1977		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo - Nữ công, Liên đoàn Lao động tỉnh		
8	Đoàn Thị	Khuyên	BN032		25/9/2000	Kinh	Chuyên viên Ban Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh		
9	Trần Quang	Nghĩa	BN033	22/02/1999		Kinh	Chuyên viên Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh		
10	Nguyễn Thị	Nhung	BN034		25/9/1989	Kinh	Chuyên viên Ban Tài chính, Liên đoàn Lao động tỉnh		
11	Nguyễn Thị	Nhung	BN035		08/08/1992	Kinh	Chuyên viên Công đoàn ngành Xây dựng		
12	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	BN036		20/11/1979	Kinh	Chuyên viên Công đoàn ngành Xây dựng		
13	Nguyễn Mạnh	Quý	BN037	10/11/1991		Kinh	Chuyên viên Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh		
14	Bùi Thị Ngọc	Quyên	BN038		24/12/1983	Kinh	Chuyên viên Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh		
15	Nguyễn Lâm	Tới	BN039	14/10/1983		Kinh	Chuyên viên Liên đoàn Lao động huyện Yên Phong		

STT	Họ, tên đệm	Tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
				Nam	Nữ				
16	Đoàn Đắc	Thạo	BN040	10/8/1989		Kinh	Chuyên viên Công đoàn ngành Xây dựng		
17	Vương Thùy	Trang	BN041		11/06/1986	Kinh	Chuyên viên Công đoàn ngành Giao thông Vận tải	Con Thương binh 43%	
18	Nguyễn Văn	Diễn	BN042	29/10/1988		Kinh	Chuyên viên Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy	Con bệnh binh 2/3 (61%)	
19	Nguyễn Phú	Đông	BN043	17/12/1994		Kinh	Chuyên viên Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy		
20	Nguyễn Thị	Bình	BN044		25/12/1998	Kinh	Chuyên viên Mặt trận Tổ quốc huyện Tiên Du		
21	Khúc Minh	Tuấn	BN045	13/07/1991		Kinh	Chuyên viên Mặt trận Tổ quốc huyện Tiên Du	Con Thương binh hạng 4/4 (23%)	
22	Nguyễn Xuân	Trung	BN046	26/5/1999		Kinh	Chuyên viên Mặt trận Tổ quốc huyện Tiên Du		

